

Ngày	211,100 VNĐ		
30/09/2024			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-13.0%	4.1%	4.5%

Q3/24		
ROE	23.2%	+/- YoY ▼ 0.3%

Q3/24		
DT thuần	605	QoQ ▲ 27.0 ▲ 4.7%
	tỷ VNĐ	YoY ▲ 57.0 ▲ 10.5%

9T 2024		
DT thuần	1,667	YoY ▲ 125 ▲ 8.2%

Q3/24		
LN gộp	112	QoQ ▲ 6.00 ▲ 5.4%
	tỷ VNĐ	YoY ▼ 13.0 ▼ 10.7%

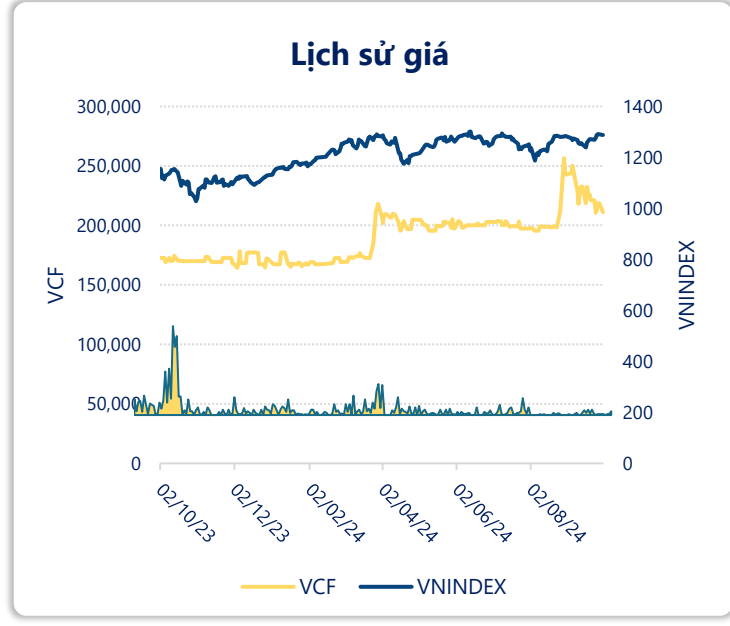
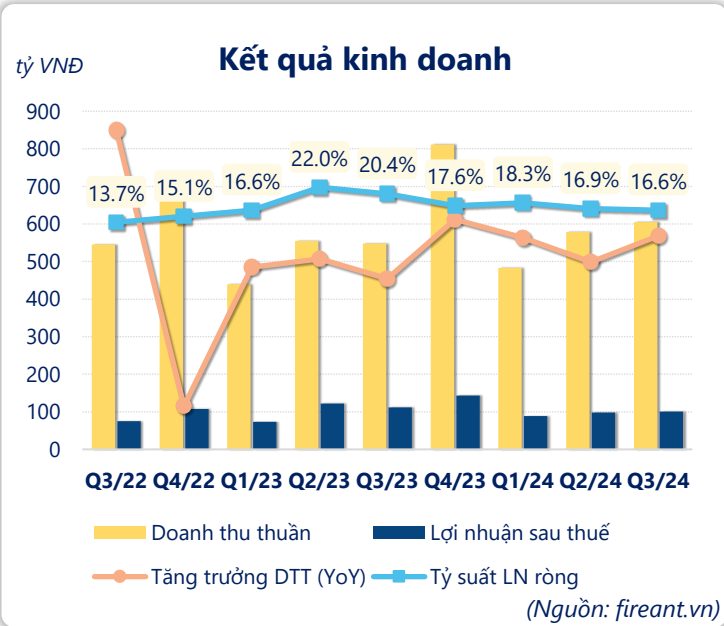
9T 2024		
LN gộp	310	YoY ▼ 40.0 ▼ 11.3%

Q3/24		
LN thuần	127	QoQ ▲ 5.00 ▲ 4.5%
	tỷ VNĐ	YoY ▼ 14.0 ▼ 9.6%

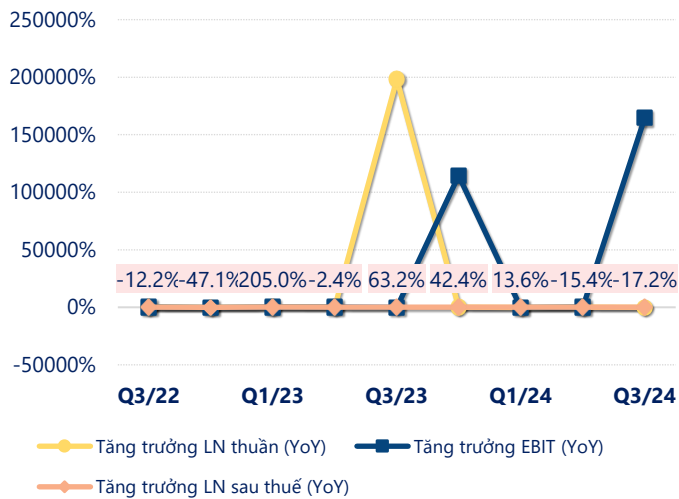
9T 2024		
LN thuần	361	YoY ▼ 24.0 ▼ 6.1%

Q3/24		
LN sau thuế	101	QoQ ▲ 3.00 ▲ 2.7%
	tỷ VNĐ	YoY ▼ 11.0 ▼ 10.2%

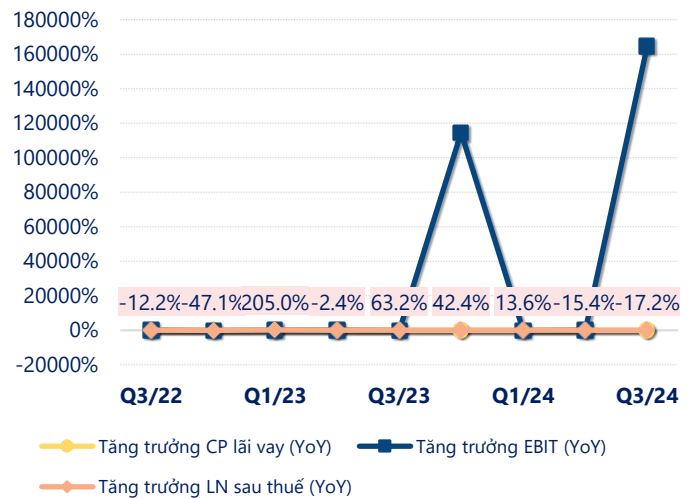
9T 2024		
LN sau thuế	287	YoY ▼ 20.0 ▼ 6.4%



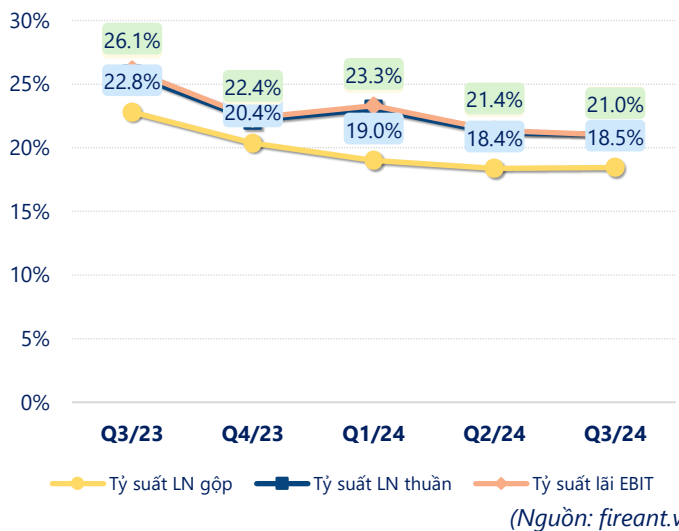
Tăng trưởng lợi nhuận



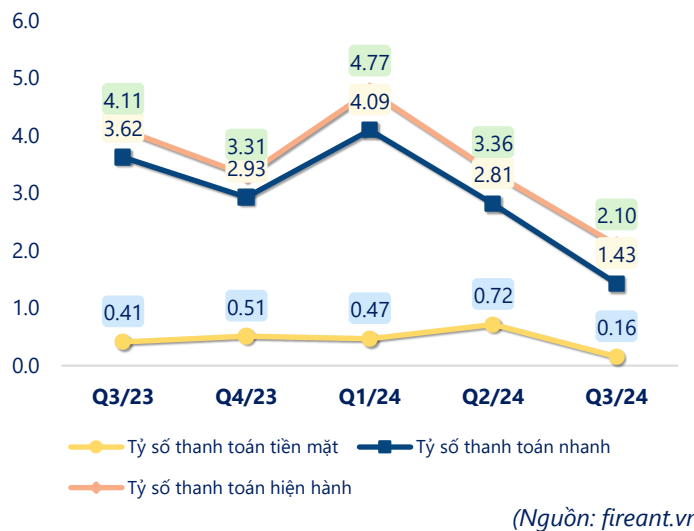
Tăng trưởng chi phí



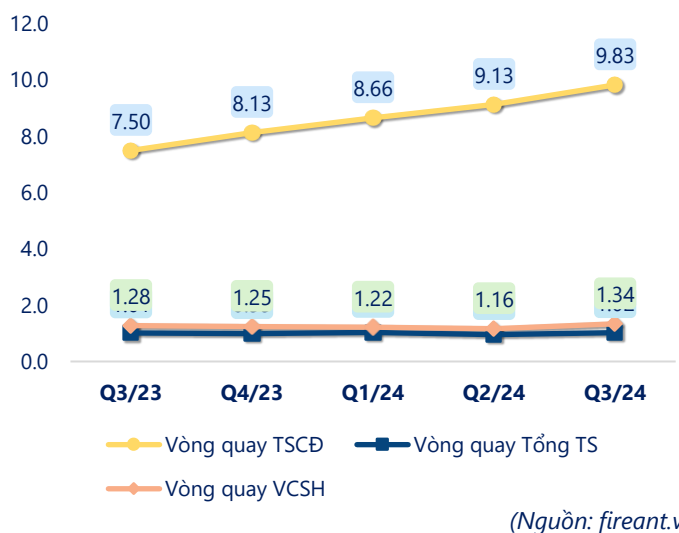
Tỷ suất lợi nhuận



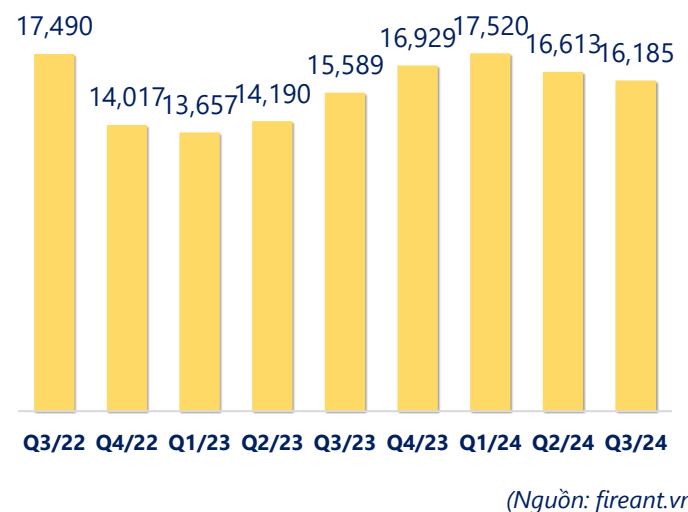
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q3/24	Q3/23	Thay đổi YoY	9T 2024	9T 2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	605	548	10.5%	1,667	1,542	8.2%
Giá vốn hàng bán	494	423	16.7%	1,357	1,192	13.9%
Lợi nhuận gộp	112	125	-10.7%	310	350	-11.3%
Doanh thu HĐTC	25.2	24.7	1.9%	77.7	61.0	27.3%
Chi phí TC	2.83	2.02	39.9%	5.41	7.13	-24.1%
Chi phí lãi vay	2.04	1.73	17.9%	4.31	6.56	-34.3%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	1.53	0.80	90.9%	4.12	2.94	40.4%
Chi phí QLDN	5.06	5.64	-10.2%	16.7	15.6	6.9%
LN thuần từ HĐKD	127	141	-9.6%	361	385	-6.1%
Lợi nhuận khác	-2.36	0.00		-2.32	0.00	-65256%
LN trước thuế	125	141	-11.3%	359	385	-6.7%
Lợi nhuận sau thuế	101	112	-10.2%	287	307	-6.4%
LNST của CĐ cty mẹ	101	112	-10.2%	287	307	-6.4%

(Nguồn: fireant.vn)

